ÔNG GIÁO SƯ DẠY S□

Vương Mộng Long K20

FB

– Cựu học sinh Trung Học Tr□n Quý Cáp , Hội An . – Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Khoá 20 Trường Võ Bị Qu□c Gia Việt Nam . – Chức vụ sau cùng : Thi□u Tá Ti□u Đoàn Tr□ng Ti□u Đoàn 82 Biệt Động Quân . – Từ 1975 tới 1988 tù *c□i tạo* (13 năm) từ Nam ra B□c . – Từ 1993 định cư tại Thành Ph□ Seattle , ti□u bang Washington , USA . – Năm 2003 t□t nghiệp University of Washington , c□p bằng BA Social Sciences & Communication . – Gia c□nh hiện nay : Một vợ , 4 con , 1 cháu Nội , 3 cháu Ngoại .

* * *

Một chi□u cu□i năm 1998 tôi vào Trường University of Washington (UW) đ□ đón đứa con gái áp út tan giờ học . Tình cờ tôi nhìn th□y một ông già đứng chờ xe bên b□n Bus . Có lẽ ông cụ lớn tu□i hơn tôi nhi□u . H□i chuyện , tôi mới hay , ông cụ đã qua tu□i b□y mươi , ăn ti□n hưu , và đang học môn Truy□n Thông (Communication) năm Senior . Tôi chợt nghĩ , thời gian này mình cũng không bận l□m , tại sao không tr□ lại trường ? Ít ra cũng học thêm được vài đi□u hay . Th□ là , hôm sau tôi nộp đơn xin tr□c nghiệm trình độ Toán và Anh Văn đ□ x□p lớp tại Shoreline Community College (Shoreline CC) .

So với các trường đại học cộng đ□ng quanh vùng , thì học phí c□a Shoreline CC tương đ□i nhẹ . Thật là , không có gì di□n t□ n□i ni□m vui sướng tột cùng c□a tôi bu□i đ□u được c□p cặp tr□ lại trường làm học trò . Ba mươi lăm năm sau khi rời gh□ nhà trường (1963) đ□ tình nguyện vào quân ngũ , tôi đâu ngờ còn có ngày được ng□i dưới lớp nghe lời th□y giáo gi□ng ? Xung quanh tôi là những người tr□ tu□i vừa qua bậc Trung Học . Tôi làm việc 10 ti□ng đ□ng h□ 1 ngày , 4 ngày 1 tu□n l□ . Ngày ,

ngày , vừa tan sở , tôi lại vội lái xe tới lớp . Từ đy , tôi làm việc full time , đi học full time , bận bịu vô cùng . Học kỳ (quater) đầu tiên , tôi ghi danh một lớp Toán , và hai lớp Anh Văn , mỗi lớp 5 tín chỉ (credit) . Tôi miệt mài trong công việc suốt ngày , và chuyên cần trong học tập mỗi đêm . Vào mùa thi , tôi thức trắng hai , ba đêm là thường . Tôi ghi danh full time để thúc đít thằng con út . Thằng nhỏ sợ ông bố theo kịp , nên phải gồng chạy có cờ để thoát lên đại học 4 năm .

Một niên khoá trôi qua . Con đường học hành của tôi đang có vẻ rộng mở thênh thang , thì bỗng dưng lại quẹo vào một khúc quanh , chỉ vì mùa Fall 2000 tôi đã ghi danh lớp History 274 « US and Vietnam » .

Tôi « lỳ » lớp Sử Ký này với mục đích tìm hiểu xem cuộc chiến tranh vừa qua đã được các sử gia Mỹ ghi chép lại như thế nào ? Từ đó , hy vọng biết được phần nào , nguyên nhân vì sao , giữa đường , Mỹ đã bỏ rơi Việt Nam , vì sao chúng ta đã thua trận .

Người từ lâu độc quyền phụ trách lớp Sử 274 là thầy Dan . Trong thời gian dài cả chục năm qua , ông giáo kỳ cựu này đã đào tạo hàng ngàn môn sinh . Những học trò của ông sau khi chuyển tiếp lên trường đại học bốn năm , đã trở thành những Thạc Sĩ , Tiến Sĩ . Lâu lâu họ lại ghé về trường xưa , thăm ông thầy cũ .

Lớp « US and Vietnam » mùa Fall 2000 có chừng hơn hai chục học viên , trong đó da trắng chiếm đa số . Có 4 học trò gốc Châu Á , gồm 2 anh Tàu lục địa , một cậu bé H’Mong và tôi . Bạn đồng lớp với tôi còn nhỏ lắm . Họ trở hơn mấy đứa con tôi nhiều .

Tôi cứ tưởng rằng những tài liệu lịch sử mà các thầy giáo đem truyền bá , phải nằm trong chương trình đã kiểm duyệt và cho phép của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ . Nhưng thực tế không phải vậy . Nền giáo dục của Mỹ đã đi vào tự trị từ lâu . Thầy giáo có toàn quyền lèo lái , hướng dẫn con thuyền học vấn chở học trò mình tới bất kỳ bến bờ nào mà thày đã chọn . Thầy giáo chỉ

định sách giáo khoa nào thầy sẽ dạy để chúng tôi mua . Thầy phổ biến những tài liệu nào mà thầy ưng ý . Trong hai phần ba thời gian đầu của học kỳ Fall 2000 , mỗi khi nói tới phong trào Việt Minh , ông giáo sư dạy Sử không ngớt ca tụng HCM như một lãnh tụ tài ba , và vô cùng sáng suốt đã khôn khéo hướng dẫn dân tộc Việt Nam tới chiến thắng thoát ách đô hộ của Đệ Quốc Pháp .

Thầy khẳng định rằng , chính phủ Hoa Kỳ là nguyên nhân cuộc chiến tranh Đông Dương lần thứ hai (1954-1975) . Vì theo lời thầy , thì HCM đã năm lần gởi mật thư cho Tổng Thống Harry Truman để xin thần phục và hợp tác , nhưng Tổng Thống Harry Truman đã từ chối . Thầy cho rằng người Mỹ đã lầm lẫn trợ giúp quân Pháp trở lại tái chiếm Đông Dương trong khi cao trào dân chủ , đấu tranh giành độc lập đang lan tràn trên toàn thế giới , và chủ nghĩa thực dân đã lỗi thời .

Chúng tôi đã được cho xem những đoạn phim cũ về trận Điện Biên Phủ , về Hiệp Định Geneve , và về cuộc di cư năm 1954 . Với những trận có âm vang quốc tế như Plei Me , Khe Sanh , Kontum , Bình Long , Long Khánh vân vân … chúng tôi chỉ được thấy những cảnh thương vong của quân đội Đồng Minh và Việt Nam Cộng Hoà . Trận Mậu Thân , chỉ là cảnh … nhà cháy , dân chạy loạn . Tất cả những « tư liệu » này đều có thực , nhưng thầy Dan chỉ trưng bày những phần có lợi cho Việt Cộng . Tôi chưa nghe được từ miệng thầy một lời nói tốt nào cho phía Việt Nam Cộng Hoà . Thầy mô tả Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà như một đội quân kém cỏi về cả tổ chức lẫn khả năng tác chiến . Với thầy Dan , chiến tranh Việt Nam chỉ là một gánh nặng cho ngân sách Quốc Phòng Hoa Kỳ , một sự phí phạm công quỹ . Đã có đôi lần tôi dơ tay nêu ý kiến bênh vực quân đội ta , chính quyền ta , thì ông chỉ cười , chỉ tay vào quyển Sử dày cộm : – *Book said !*

Cứ cái điệp khúc « Sách dạy ! » đó , ông thầy phần chiến đã lịch sự gián tiếp nhắc nhở cho tôi hay rằng , tôi là một học trò , còn ông là một vị giáo sư nói có sách , mách có chứng .

Thầy hùng hồn thuật lại những lần thầy tham gia biểu tình

chng chin tranh thời 1960s và nặng lời đ kích lệnh động viên ngày đó , đã đưa hàng trăm ngàn thanh niên Hoa Kỳ vào ch chết .

Kt qu hai ln kho hạch giữa học kỳ (Mid Term) tôi đu lãnh đim (F) bi vì tôi ch làm trót lọt phn A , B , C khoanh , còn v bài tiu luận (essay) thì tôi bị loại thng tay .

C hai bài đu lãnh đim « không » (0) ch vì tôi đã vit không hợp ý ông thày . Ngặt một điu là , lớp History 274 này bị tính đim đem lên trường đại học 4 năm . Bị đánh rớt lớp này thì gic mơ chuyn tip lên University of Washington ca tôi sẽ thành mây khói .

Tôi theo học lớp này đúng vào lúc nhà trường đang sôi sục với cuộc vận động bu c Tng Thng . Ông thy dạy S không phi là người độc nht có ác cm với chin tranh , mà Tiu Bang Washington tôi đang cư ngụ cũng là thành trì ca Đng Dân Ch . Tâm sự này kim c trường chc cũng chng có ai thông cm !

Thời gian này lòng tôi thật muộn phin . Tôi tự trách rằng , mùa Fall 2000 có thiu gì lớp tương đương với History 274 mà sao tôi lại nộp mạng vào cái lớp cht tiệt này ? Đúng là b tin ra ghi danh đ ngi nghe người ta chi mình , chi quân đội mình . Càng nghĩ tôi càng thy tức ! Thằng con trai thy ông b ru ru bèn lân la hi chuyện . Khi hiu ngun cơn ni bun ca tôi , nó mới cho tôi hay , năm ngoái nó cũng ghi danh học lớp này , và đã bị một « v » đau . Đ thoát thân , từ bài thi thứ nhì nó phi vit theo ý ông giáo . Vt v lm nó mới kim được đ đim .

Sau ngày có kt qu kho hạch kỳ thứ nhì , tôi b công xung thư viện nghiên cứu , sao chép những tài liệu s liên quan tới chin tranh Việt Nam . Tôi không màng đn vn đ chuyn tip lên University of Washington nữa . Tôi chờ , nu có cơ hội là tôi sẽ « chong nhau » với ông giáo phn chin này một trận , ri mun ra sao thì ra . Tôi lục lạo kệ sách loại chọn lọc (

preference) và tìm được một quyển Sử Ký , trong đó , chứa đựng nhiều tài liệu ghi chép rõ ràng những thành quả mà Việt Nam Cộng Hoà đã thực hiện được . Trong số những tài liệu quý giá đó , có cả một bài đề cập tới đơn vị tôi , Liên Đoàn 2 Biệt Động Quân . Tôi vui mừng và cẩn thận photo copy những gi thu nhận được để dùng làm bằng chứng khi cãi lý với ông giáo sư dạy Sử . Tôi cũng tận dụng thời gian rảnh cuối tuần để sắp xếp cho có thứ tự những điều cần tranh luận . Tôi ghi sẵn những câu phê bình , những câu chất vấn thẳng thắn với thầy Dan về cung cách giáo dục học trò của ông , và về những tài liệu mà ông đã dùng để trợ huấn . Buổi học áp chót của mùa Fall chúng tôi có một giờ đầu thi A , B , C khoanh . Sau đó thầy giáo phát đề bài làm ở nhà . Thời gian còn lại , thày sẽ giảng gợi ý cho bài tiểu luận . Bài tiểu luận sẽ phải giao nộp vào đầu giờ buổi học cuối cùng . Vừa nghe chuông giải lao , tôi tiến tới bàn ông giáo Sử . Dù trong bụng đã chuẩn bị sẵn một mớ ngôn từ đao to búa lớn cho một cuộc đấu khẩu sống mái , nhưng tôi vẫn dằn lòng , nhỏ nhẹ : *– Thưa giáo sư . Xin giáo sư vui lòng cho phép tôi được trình bày với ông đôi điều liên quan tới sự giảng dạy của ông trong thời gian vừa qua . Tôi có thể làm phiền ông vài phút được không ?* Thầy Dan niềm nở : *– Dĩ nhiên là được . Ông có điều gì cần cứ nói .* Thấy câu chuyện đã mở đầu trót lọt , tôi mạnh miệng :

– Thưa giáo sư , tôi là một người Việt Nam tỵ nạn . Tôi là một cựu sĩ quan của Quân Đội Việt Nam Cộng Hoà . Tôi còn nhớ trong bài giảng đầu tiên , thầy có nhắc đi , nhắc lại rằng , phi vụ đầu tiên của pháo đài bay B 52 trên Cao Nguyên Việt Nam là vụ oanh tạc Thung Lũng Ia Drang . Thầy có biết không ? Cũng vào ngày hôm đó , tôi đang tập dượt lễ mãn khoá sĩ quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam . Và 10 năm sau , trước khi tàn cuộc chiến , vùng đất mà tôi chịu trách nhiệm trấn giữ cũng bao gồm cả cái Thung Lũng Ia Drang đó . Thầy chỉ biết tới những trận đụng độ đẫm máu trong thung lũng Ia Drang qua báo chí , truyền thanh , và truyền hình . Còn tôi là người đã lặn lội mười năm ở đó , đã nhiều lần bị thương vì máu ở đó , đã rơi lệ vuốt mắt cho nhiều đồng đội nằm xuống ở đó . Trong số những người nằm

xu□ng □y , không thi□u những thanh niên Mỹ đ□ng trang lứa với th□y . Nơi đó chúng tôi chi□n đ□u quên mình từng ngày , vì n□n độc lập c□a đ□t nước tôi , và vì quy□n lợi c□a nước Mỹ . Th□y chưa từng khoác áo nhà binh , chưa một l□n có mặt trên chi□n trường . Su□t đời th□y không hi□u n□i th□ nào là ni□m kiêu hãnh c□a một người lính chi□n , th□ nào là lòng khát khao chi□n th□ng , th□ nào là tình huynh đệ chi binh .

Su□t đời th□y không hi□u được vì sao hơn hai chục thương binh què quặt c□a một đơn vị Biệt Động Quân Việt Nam Cộng Hoà ph□i m□ đường máu rút lui mà v□n cưu mang theo ba người lính Mỹ , trong đó có hai người bị trọng thương ; và vì sao một đại tá Hoa Kỳ đã đưa thân che ch□ cho một thương binh Việt Nam đ□ r□i ông bị m□nh đạn vỡ đ□u . Mạng lưới truy□n thông thiên Cộng kh□ng l□ c□a Hoa Kỳ đã ti□p tay với bộ máy tuyên truy□n c□a Cộng S□n Qu□c T□ c□ tình xuyên tạc , bóp méo t□t c□ những c liên quan tới nguyên nhân , di□n ti□n , và hậu qu□ c□a cuộc Chi□n Tranh Việt Nam . Từ đó , tên Việt Cộng khát máu HCM đã được tô vẽ , đánh bóng thành một vị lãnh tụ đức độ anh minh .

Chính tên sát nhân này và đ□ng Cộng S□n Việt Nam đã gi□t oan không bi□t bao nhiêu đ□ng bào vô tội c□a tôi trong su□t thời gian ba mươi năm chi□n tranh . Nằm trong s□ hàng trăm ngàn nạn nhân bị gi□t , tù đ□y , th□ tiêu , cha tôi và chú tôi cũng bị chặt đ□u trôi sông trong thời gian đó . N□u ch□ độ Cộng S□n là t□t đẹp , thì đã không có một triệu dân mi□n B□c di cư vào Nam sau Hiệp Định Geneve năm 1954 , và sẽ ch□ng có những cuộc vượt biên bi th□m c□a hàng triệu thuy□n nhân trên bi□n b□ quê hương sau khi Mi□n Nam rơi vào tay Cộng S□n năm 1975 . Th□y ch□ mới th□y hình bé gái Kim Phúc tr□n tru□ng , vừa khóc vừa chạy , thân mình ph□ng cháy vì bom Napalm c□a quân Đ□ng Minh đánh l□m vào nhà dân , mà th□y đã th□y xót xa , cho rằng quân Đ□ng Minh tàn ác .

N□u th□y □ vào vị trí c□a tôi , không hi□u th□y sẽ nghĩ sao ? Ngày 18/04/1974 , sau khi tái chi□m Căn Cứ Ho□ Lực 711 , Pleiku , tôi đã tận m□t chứng ki□n một c□nh dã man chưa từng th□y . Trong một căn h□m trú □n đ□y ru□i nhặng , trên chi□c

giường tre là cái xác trần truồng của một người vợ lính . Chị bị Việt Cộng lột hết quần áo , bị hãm hiếp , rồi bị đâm chết bởi nhiều nhát lưỡi lê , ruột gan lòi lòng thòng . Trên nền đất , máu đọng thành vũng . Trong góc hầm là xác đứa con trai hai tuổi của nạn nhân . Cháu bé bị trói hai tay , hai chân bằng dây dù và cũng bị hàng chục nhát lưỡi lê đâm vào bụng , vào ngực . Hai người này vừa theo chuyến xe tiếp tế của đơn vị lên thăm Chồng và Cha của họ được vài ngày . Họ đã không kịp chạy khi Việt Cộng tràn ngập căn cứ trưa 15/05/1974 . Câu chuyện vừa tới đây thì hết giờ giải lao , học trò trở lại lớp . Ông giáo vỗ vai tôi , – *Ông cứ ngồi đây , ta sẽ tiếp tục .*

Rồi ông lớn tiếng cho phép lớp nghỉ sớm , để học trò có thời gian chuẩn bị bài thi viết . Chờ cho người học trò sau cùng ra khỏi cửa , thầy Dan nói nhỏ với tôi : – *Ông hãy tiếp tục câu chuyện của một nhân chứng sống . Tôi mong được nghe thêm .*

Tôi không ngần ngại , tiếp lời :– *Cám ơn Giáo Sư . Tôi chỉ nói những gì thấy tận mắt , nghe tận tai , và những gì xảy ra cho chính bản thân và gia đình tôi để thầy có một nhận định chính xác về cuộc chiến tranh Việt Nam đã ảnh hưởng như thế nào đối với người dân Việt .*

Tôi tâm sự với thầy Dan rằng , tôi là một học trò tốt nghiệp trung học vào đúng thời điểm đất nước lâm nguy nên tôi đã tình nguyện vào quân ngũ để cứu nước . Tôi tóm lược cuộc đời chinh chiến của mình cho ông giáo nghe . Tôi thấy thầy Dan đặc biệt lưu tâm tới những chiến dịch xảy ra trên Tây Nguyên , và ông có vẻ rất quen thuộc với những địa danh Ban Mê Thuột , Pleiku , Plei Me , Đức Cơ , Kontum . Nghe tôi nói Tây Nguyên chiến trận , chết chóc xảy ra hàng ngày , ông vội hỏi : – *Mỗi lần ra trận , ông có sợ không ?*

Tôi cứ tình thực trả lời :– *Sợ chứ ! Vào chỗ chết , ai mà không sợ ? Nhưng tinh thần trách nhiệm đã làm cho tôi quên cái sợ . Thấy ông giáo sư có vẻ muốn nghe truyện chiến trường , muốn hiểu tâm tư người đi trận ra sao , tôi đã không ngần ngại thuật lại hoàn cảnh của tôi trong trận Dak Tô năm 1969 . Cuối*

trận này tôi đã phải mở khói để yêu cầu máy bay đánh ngay trên đầu mình để cùng chết với quân thù . Vào giờ phút tuyệt vọng nhứt của trận đánh đó , tôi đã nghĩ gì , tôi cũng thổ lộ cho ông giáo biết . Ông giáo sư đã từng nghe nói tới cái tên « Đường Mòn HCM » nhưng chưa bao giờ ông ngờ rằng đó là cả một hệ thống đường giao thông chằng chịt che dấu dưới rừng già dọc Trường Sơn . Tôi đã chia sẻ với ông những cảm giác hải hộp , căng thẳng của người có cái kinh nghiệm đi toán Viễn Thám săn tin dọc biên giới Việt Miên Lào từ Khâm Đức tới Bu Prang vào những năm 1972-1973 . Ông cũng rất hứng thú khi nghe tôi thuyết trình về kỹ thuật bắn xe tank mà Tiểu Đoàn 82 Biệt Động Quân đã áp dụng trong trận Xuân Lộc Tháng Tư năm 1975 . Trận Xuân Lộc này ông có nghe qua , nhưng ông không ngờ , một trong những cấp chỉ huy trực tiếp của trận đánh lừng lẫy ấy đang ngồi trước mặt ông . Tôi không quên nói tới những lần dừng quân bên xóm làng quê nghèo nàn , nhận những bát nước chè xanh , những củ khoai luộc của đồng bào tôi đem ra mời mọc . Tình quân dân cá nước ấy đã là những liều thuốc bổ giúp tinh thần chúng tôi mạnh mẽ hơn khi đối mặt với quân thù . Tôi thuật lại cho thầy nghe , trong tình thế hoàn toàn tuyệt vọng , chúng tôi đã chiến đấu kiên cường như thế nào .

Và sau khi biết rằng chỉ trong vòng một tháng cuối cùng , chín mươi phần trăm của quân số hơn năm trăm người thuộc Tiểu Đoàn 82 Biệt Động Quân đã chết vì tổ quốc , thì ông giáo đã giơ hai tay lên trời , lục đục thốt ra hai tiếng ,

Thầy Dan la lên : — *Trời ơi !* Thầy Dan cũng muốn tìm hiểu xem , sau khi mất nước thì số phận của tôi và gần một triệu quân nhân , công chức chính quyền Việt Nam Cộng Hoà ra sao . Ông đã trố mắt ngạc nhiên khi biết ra rằng , từ sau Tháng Tư năm 1975 , khắp đất nước tôi , « Trại Cải Tạo » đã mọc lên như nấm . Cái tên « Re Education Camp » mà ông đã nghe qua , trên thực tế chỉ là những trại tù khổ sai . Những « học viên » trong các trại đó sống không khác gì những con vật , quằn quại với cái đói . Họ bị ép buộc làm việc tới kiệt lực . Tinh thần bị khủng bố , căng thẳng liên miên bởi những buổi ngồi đứng học tập ,

phê bình , bạu bán . Tôi thú thật với ông giáo rằng , trong thời gian đó , tôi chỉ nghĩ tới tự do ; làm sao để tìm lại được tự do , dù có chết cũng cam lòng . Ông giáo đã tỏ ra say mê theo dõi truyện hai lần tôi trốn trại thất bại , cùng những cực hình mà tôi phải gánh chịu . Tôi cũng không ngần ngại thuật lại hoàn cảnh của vợ tôi ngày đó , một nách bồn đứa con thơ dại , vất vả , tảo tần nuôi con , chờ chồng trong 13 năm tôi bị giam giữ , tù đầy .

Tôi cho ông giáo biết tôi là người sinh ra tại Miền Bắc Việt Nam . Tháng 07/1954 gia đình tôi đã cùng gần một triệu người khác di cư vào Nam để trốn lánh Cộng Sản . Tôi cặn kẽ phân tích cho thầy rõ , sau Hiệp Định Geneve năm đó , hai miền Nam , Bắc Việt Nam đã thành hai quốc gia , độc lập và có chủ quyền , có biên giới . Chính HCM và đảng Cộng Sản Việt Nam đã chủ trương , phát động và điên rồ theo đuổi một cuộc chiến tranh tiến chiếm Miền Nam . Quân đội và nhân dân Việt Nam Cộng Hoà chỉ làm nhiệm vụ tự vệ . Quân Mỹ và Đồng Minh vào Việt Nam là để phụ giúp chúng tôi chống lại một cuộc xâm lược từ phương Bắc .

Chúng tôi thất trận không phải vì chúng tôi kém khả năng , thiếu tinh thần chiến đấu , mà vì người Mỹ đã phản bội , nửa đường rút quân , cắt viện trợ . Từ khi người Mỹ rút lui , chúng tôi bị bó chân bó tay , bụng đói mà vẫn phải chiến đấu . Trong khi đó , Miền Bắc lại tràn ngập lương thực , quân dụng , quân nhu , và vũ khí viện trợ từ khối Cộng . Thời gian khởi đầu chương trình Việt Nam Hoá chiến tranh , còn được cung ứng vũ khí , lương thực dồi dào , chúng tôi đã chứng tỏ khả năng có thể cáng đáng bất cứ nhiệm vụ nào của quân đội Đồng Minh bàn giao lại . Để chứng minh điều này , tôi mở tờ copy từ quyển History của thư viện , trong đó có sơ đồ các cánh quân Việt Nam Cộng Hoà vượt biên tiến chiếm miền Bắc Cam Bốt trong chiến dịch Bình Tây 1 , 2 , 3 cuối năm 1970 của Quân Đoàn II . Tôi chỉ cho ông cái dấu hiệu quân sự hình tam giác có chữ R ở giữa , cạnh trên có ba cọng râu , bên trái là con số 2 :

– Đây ! Thưa thầy , cuối năm 1970 , tại vùng 2 Chiến Thuật ,

chúng tôi đã đánh đuổi quân Bắc Việt tới bờ đông của sông Mê Kông trên đất Miên . Ngày đó tôi là người chỉ huy một đơn vị trực thuộc Liên Đoàn 2 Biệt Động Quân . Tôi đã đánh chiếm thành phố Ba Kev , và đóng quân tại nơi này một thời gian . Chúng tôi đã chứng tỏ rằng khả năng chiến đấu của chúng tôi đã hơn hẳn quân đội Bắc Việt . Nhưng những năm sau , viện trợ cắt giảm dần . Mặc dầu tinh thần của chúng tôi không suy giảm , nhưng chiến đấu trong cảnh thiếu thốn thường xuyên , chúng tôi vất vả lắm . Tôi xin đan cử ra đây một so sánh để thấy thấy rõ sự khác biệt .

Trước khi Mỹ rút , tháng 06/1968 , có một lần tôi đang dàn quân tiến chiếm một ngọn đồi thì Bộ Chỉ Huy Task Force South của Mỹ ở Đà Lạt đã bắt tôi ngừng lại để chờ pháo binh và không quân yểm trợ . Tôi đã nhận được một phi tuần hai phi xuất F4C và sau đó là một hoả tập tám trăm quả đạn đại bác 105 ly trên mục tiêu trước khi xung phong . Mục tiêu đó chỉ rộng bằng diện tích khuôn viên trường Shoreline CC này . Chỉ hơn một năm sau khi Mỹ rút , tháng 08/1974 , tiền đồn Plei Me do tôi trấn giữ đã bị một lực lượng địch đông gấp 9 lần vây hãm 34 ngày đêm . Plei Me cũng chỉ rộng bằng trường Shoreline CC thôi . Vậy mà mỗi ngày chúng tôi đã hứng chịu từ một ngàn tới hai ngàn viên đạn pháo cỡi của địch . Để chống lại , ngoài hai khẩu 155 ly của quân bạn yểm trợ từ xa , tôi chỉ có hai khẩu đại bác 105 ly . Vì tình trạng khan hiếm , tôi chỉ được phép bắn theo cấp số đạn giới hạn là bốn viên cho mỗi khẩu súng một ngày . Chiến đấu trong tình trạng thiếu thốn như thế , chúng tôi vẫn chiến thắng . Thấy nghĩ sao về chuyện này ? Chúng tôi đã chiến đấu cho chính nghĩa như thế đấy , chúng tôi đã hy sinh như thế đấy , và chúng tôi đã bị bỏ rơi như thế đấy . Tôi cũng không hiểu vì sao người Mỹ phản chiến , trong đó có thấy , lại xuống đường tranh đấu , cổ vũ cho kẻ thù của chúng tôi , và ngược đãi chiến binh của chính nước Hoa Kỳ ? Thấy ơi ! Sao thấy lại nỡ nhẫn tâm như thế ! Thấy đã tiếp tay với kẻ thù , đâm sau lưng thân nhân và bạn bè đồng minh của thấy . Nhân dịp này , tôi cũng chuyển lại cho thấy nghe tâm sự của anh Bill , một bạn cựu quân nhân Mỹ trở về từ Việt Nam năm 1973 . Anh Bill

hiện nay (2000) là Supervisor của hãng mà tôi đang làm việc . Đây là lời của anh ấy :

– Bạn có cảm thông nỗi đau đớn của chúng tôi ngày đó không ? Hôm chúng tôi cặp bờ Everett , Washington , dân chúng Mỹ , kể cả những người thân , tiếp đón chúng tôi bằng cách dơ cao ngoắc ngoắc ngón tay giữa ! Đi đâu chúng tôi cũng bị nhìn với đôi mắt khinh khi . Bao nhiêu ê chề nhục nhã đổ lên đầu người thua trận . Thua trận đâu phải lỗi của chúng tôi ? Có bạn tôi đã buồn mà tự tử . Rồi tôi bị giải ngũ . Thời gian ấy kiếm được một việc làm là điều khó khăn trắn ai . Hãng xưởng nào cũng không mặn mà với những hồ sơ xin việc của những cựu chiến binh . Cũng may , có người bạn học thời Mẫu Giáo đã giới thiệu tôi vào làm việc cho hãng này . Lương hướng thời ấy chỉ có 3 USD một giờ cũng đã khiến tôi mừng quá lắm rồi . Sau câu chuyện này , tôi chuyển sang phê bình cách giảng dạy của ông thầy , tôi nói thẳng với ông giáo sư rằng , bao năm nay ông đã bóp méo lịch sử của cuộc chiến tranh giữa hai miền Nam và Bắc Việt Nam , làm như thế ông đã phạm tội đối với lịch sử . Cách giảng dạy của ông đã gieo vào trí óc học trò những thành kiến sai lầm đối với Việt Nam Cộng Hoà , làm giảm giá trị sự trợ giúp của chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ đối với nước tôi . Cuối cùng , tôi hỏi ông giáo :

– Thầy còn nhớ , năm ngoái , có một cậu bé Việt Nam , mặt mày sáng sủa , lông mày rậm , tóc hớt kiểu nhà binh theo học lớp Sử 274 này không ? – Nhớ chứ ! Mỗi lớp chỉ có vài học trò Á Châu , dĩ nhiên là tôi nhớ !– Cậu bé Việt Nam đó chính là thằng con út của tôi ! Năm ngoái , bài tiểu luận đầu của nó bị điểm « không » (0) vì nó viết theo quan điểm của một người dân Miền Nam . Những bài sau nó phải đổi cách viết , để thầy cho điểm khá hơn . Tôi là cha nó ; tôi là một trong những người chứng kiến , tham gia và trực tiếp gánh chịu hậu quả của cuộc chiến tranh vừa qua ; tôi không thể làm như con tôi được . Tôi đã nói hết những đều cần nói với giáo sư , và tôi sẵn sàng chấp nhận hậu quả .

Ông thầy dạy Sử như bừng tỉnh cơn mơ : *– Tôi tin lời ông , vì*

chẳng có lý do gì để ông nói dối . Có điều là , từ đó tới nay , hơn hai mươi năm dài , kể từ ngày những gia đình Việt Nam đầu tiên tới định cư ở Hoa Kỳ , chưa ai nói cho tôi nghe những điều này . Có thể , người ta muốn quên đi quá khứ , hoặc là người ta không có can đảm nói ra . Tôi đã hiểu , và tôi phải cám ơn ông . Ông quả là một chiến binh thực thụ .

Nghe được những lời nói chân tình từ miệng ông giáo sư , lòng tôi cảm thấy ấm áp lạ lùng . Trước mặt tôi , ông đã thành một người bạn đồng minh , ông đưa bàn tay hộ pháp ra cho tôi bắt : *– Thưa người chiến binh . Ông vừa lập một chiến công !*

Đêm ấy trên đường về nhà , lòng tôi rộn ràng như thuở nào giữa sân vận động Pleiku , sau chiến thắng Plei Me , tôi đã đứng trước một đoàn hùng binh , quần áo hoa rừng , nhận những vòng hoa rực rỡ , tai nghe bản nhạc « Bài Ca Chiến Thắng » do ban quân nhạc Quân Đoàn II hoà tấu .

Ngày chấm dứt mùa Fall năm 2000 ông thầy dạy Sử tươi cười trao cho tôi bản tổng kết cuối khoá , trên đó điểm trung bình (GPA) lớp History 274 của tôi ghi 4 chấm (4,00) .

Cuối mùa Spring 2001 tôi dự lễ cấp văn bằng tốt nghiệp AA nơi vận động trường có mái che của Shoreline Community College . Khán đài đông nghẹt thân nhân . Vợ tôi và bạn đứa con tôi cũng có mặt ngày hôm ấy . Khi người điều hành gọi tên tôi lên bục để nhận văn bằng , cả hội trường đều ngạc nhiên vì thấy nơi hàng ghế giữa của khu giáo sư có tiếng ai gào lên như tiếng sấm : *– Long ! I’m proud of you !* Đến lúc bà Hiệu Trưởng bắt tay tôi thì ông giáo Dan đứng dậy , bậc loa tay hướng về sân khấu : *My soldier ! I’m loving you !*

Ông là một người cao lớn . Trong chiếc áo thụng đen , trông ông dềnh dàng như nhân vật chính trong phim « Người Dơi » .

Những người có mặt trong hội trường buổi ấy đều quay mặt nhìn về hướng ông giáo , ai cũng ngạc nhiên vì hành động phá lệ của một ông thầy xưa nay nổi tiếng là mô phạm . Thấy ông giáo Dan réo tên tôi ầm ầm , vợ con tôi và những khán giả ngồi trên

khán đài cũng v tay , reo hò , la hét theo . Hai năm sau , khi t t nghiệp BA từ University of Washington , tôi v thăm và báo cho ông bi t , ông vui l m .

Từ đó cho tới khi tôi ng i vi t lại những giòng này (2011) hàng chục ngàn học trò đã tới , r i giã từ Shoreline Community College . Và ch c ch n , hàng trăm lượt người tr tu i đã đi qua lớp History 274 . Mười một năm qua , tôi v n nhớ bu i t i năm nào , tôi với ông giáo sư dạy S đã ng i tâm sự với nhau . Lời khen c a ông , mà tôi quý như một t m huy chương , v n còn văng v ng : – *Thưa người chi n binh . Ông vừa lập một chi n công !*

Seattle 2011/07

Vương Mộng Long – K20